

Dữ liệu thị trường ngày 31/01/2018

Tổng quan	VN-Index	HNX-Index
Chỉ số	910.65	102.88
Thay đổi (điểm)	- 5.19	0.07
Thay đổi (%)	- 0.57%	0.07%
KLGD (triệu ck)	138.05	21.03
GTGD (tỷ đồng)	3,180.78	243.16

NĐT nước ngoài giao dịch ròng

VN-Index	- 89.84	(tỷ đồng)
HNX-Index	15.33	(tỷ đồng)
UPCOM-Index	27.92	(tỷ đồng)

VN-Index



HNX-Index



ĐIỂM TIN CHÍNH

- Chỉ số VNINDEX vượt lên 917 điểm sau phiên ATO, tuy nhiên về đầu phiên mức tăng điểm không còn giữ vững mà giảm sâu, không có một lực kéo nào đủ lớn giúp VNIndex hồi phục trong phiên, đóng cửa VNIndex đạt 910.65 điểm.
- Các cổ phiếu giúp thị trường tăng điểm nhiều nhất là VCB (+ 0.24 điểm), VPB (+ 0.19 điểm), PLX (+ 0.15 điểm), STB (+ 0.12 điểm) và VNM (+ 0.11 điểm).
- Các cổ phiếu tác động chỉ số giảm điểm chiếm áp đảo gồm VHM (- 1.58 điểm), BVH (- 0.61 điểm), CTG (- 0.57 điểm), HPG (- 0.56 điểm) và MSN (- 0.34 điểm).
- Giá trị giao dịch của VN-Index giảm nhẹ so với phiên trước. Thị trường đóng cửa giảm 5.19 điểm, với số mã tăng/giảm là 144/128.
- Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index đóng cửa đạt 910.65 điểm, khối lượng giao dịch tương đối so với phiên trước và HNX-Index đóng cửa ở mức 102.88 điểm.
- Khối ngoại bán ròng mạnh, đặc biệt bán ròng mạnh ở VIC và HPG, giá trị bán ròng trên VNIndex ở mức 89.84 tỷ đồng, trên sàn HNX mua ròng 15.33 tỷ đồng.

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG TÓM TẮT (xem thêm trang 2)

VNIndex đã có một nhịp điều chỉnh ngay mức MA50. Mặt khác, VNIndex giao dịch trong phiên thiếu vắng lực đỡ đã tác động mạnh đến chỉ số lùi sâu, điểm tích cực trong phiên hôm nay là thanh khoản và số mã tăng giảm tương đối tốt.

Một vài thông tin vĩ mô đáng quan tâm và dự báo:

Cuộc họp của FED đã kết thúc bằng việc đưa ra tuyên bố giữ nguyên lãi suất và cam kết các động thái trong tương lai sẽ được thực hiện một cách kiên nhẫn và phụ thuộc vào tình hình kinh tế khi đó. Thị trường chứng khoán thế giới đã tăng đồng loạt nhờ hưởng ứng thông tin này. Mặt khác, cuộc đàm phán cấp cao giữa Mỹ - Trung dự kiến sẽ kết thúc vào 31/1.

China Manufacturing Purchasing Managers Index (PMI) - “Chỉ số quản lý mua hàng” của Trung Quốc hôm 31/1 vừa tăng 0.1 điểm sau chuỗi giảm liên tục kể từ tháng 8 năm 2018, cho thấy các biện pháp kích thích về kinh tế đã bắt đầu phát huy tác dụng. Tuy nhiên, PMI vẫn dưới 50 điểm và mức tăng 0.1 là rất thấp, điều này thể hiện các chính sách của Trung Quốc chưa phát huy nhiều tác dụng, nhất là trong bối cảnh Chính phủ đang tập trung vào các vấn đề xung quanh cuộc chiến thương mại.

Kịch bản nào cho thị trường (tham khảo thêm đồ thị trang 3):

Thanh khoản tăng và số mã tăng giảm hôm nay là 144/128 cho thấy dấu hiệu tích cực. Tuy nhiên, tác động từ các báo cáo kết quả kinh doanh đã tác động lên thị trường dẫn đến có sự phân hóa. VNIndex đã giảm tương đối sâu, đường %R Williams đã giảm và cắt xuống đường 20% như dự báo trước đó. Thông thường khi cắt xuống đường 20% thì đường %R sẽ tiếp tục đi xuống, xác suất để đường %R hôm nay vượt lên tương đối ít hơn, tuy nhiên vẫn có thể xảy ra nếu thanh khoản tiếp tục tốt hơn. Mặt khác, MACD hôm nay chính thức vượt lên mức 0 cho thấy xu hướng tăng tiếp tục được củng cố. Vì vậy, chúng tôi dự báo 2 kịch bản:(i) VNIndex tiếp tục có điều chỉnh nhẹ về 905 đến 910 sau đó sẽ tiếp tục trở lại xu hướng tăng nếu thanh khoản tích cực hơn (ii) VNIndex tăng trở lại sau khi các tin tức KQKD đã phản ánh tương đối đầy đủ.

Hành động:

Nhà đầu tư chọn lọc trong giải ngân và luôn duy trì danh mục an toàn, giai đoạn cận tết thị trường tương đối biến động, cơ hội mua tốt trong những nhịp điều chỉnh sẽ mở ra với những mã có tiềm năng, triển vọng 2019.

PHÒNG PHÂN TÍCH-ĐẦU TƯ

Địa chỉ: 468 Nguyễn Thị Minh Khai P2 Q3

TP Hồ Chí Minh

Tel: 84 28 38336333

Ext: 171

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG



VNIndex đã có một nhịp điều chỉnh ngay mức MA50. Mặt khác, VNIndex giao dịch trong phiên thiếu vắng lực đỡ đã tác động mạnh đến chỉ số lùi sâu, điểm tích cực trong phiên hôm nay là thanh khoản và số mã tăng giảm tương đối tốt.

Một vài thông tin vĩ mô đáng quan tâm và dự báo:

Cuộc họp của FED đã kết thúc bằng việc đưa ra tuyên bố giữ nguyên lãi suất và cam kết các động thái trong tương lai sẽ được thực hiện một cách kiên nhẫn và phụ thuộc vào tình hình kinh tế khi đó. Thị trường chứng khoán thế giới đã tăng đồng loạt nhờ hưởng ứng thông tin này. Mặt khác, cuộc đàm phán cấp cao giữa Mỹ - Trung dự kiến sẽ kết thúc vào 31/1.

China Manufacturing Purchasing Managers Index (PMI) - “Chỉ số quản lý mua hàng” của Trung Quốc hôm 31/1 vừa tăng 0.1 điểm sau chuỗi giảm liên tục kể từ tháng 8 năm 2018, cho thấy các biện pháp kích thích về kinh tế đã bắt đầu phát huy tác dụng. Tuy nhiên, PMI vẫn dưới 50 điểm và mức tăng 0.1 là rất thấp, điều này thể hiện các chính sách của Trung Quốc chưa phát huy nhiều tác dụng, nhất là trong bối cảnh Chính phủ đang tập trung vào các vấn đề xung quanh cuộc chiến thương mại.

Kịch bản nào cho thị trường (tham khảo thêm đồ thị trang 3):

Thanh khoản tăng và số mã tăng giảm hôm nay là 144/128 cho thấy dấu hiệu tích cực. Tuy nhiên, tác động từ các báo cáo kết quả kinh doanh đã tác động lên thị trường dẫn đến có sự phân hóa. VNIndex đã giảm tương đối sâu, đường %R Williams đã giảm và cắt xuống đường 20% như dự báo trước đó. Thông thường khi cắt xuống đường 20% thì đường %R sẽ tiếp tục đi xuống, xác suất để đường %R hôm nay vượt lên tương đối ít hơn, tuy nhiên vẫn có thể xảy ra nếu thanh khoản tiếp tục tốt hơn. Mặt khác MACD hôm nay chính thức vượt lên mức 0 cho thấy xu hướng tăng tiếp tục được củng cố. Vì vậy, chúng tôi dự báo 2 kịch bản: (i) VNIndex tiếp tục có điều chỉnh nhẹ về 905 đến 910 sau đó sẽ tiếp tục trở lại xu hướng tăng nếu thanh khoản tích cực hơn. (ii) VNIndex tăng trở lại sau khi các tin tức KQKD đã phản ánh tương đối đầy đủ.

Hành động:

Nhà đầu tư chọn lọc trong giải ngân và luôn duy trì danh mục an toàn, giai đoạn cận tết thị trường tương đối biến động, cơ hội mua tốt trong những nhịp điều chỉnh sẽ mở ra với những mã có tiềm năng, triển vọng 2019.

CHỈ BÁO NGẮN HẠN		CHỈ BÁO XU HƯỚNG	
RSI	Trung bình	RSI (tuần)	Trung bình
Volume	Trung bình	Bollinger Bands	Trung bình
MA(20)	Tích cực	MA(200)	Tiêu cực
Ichimoku (tuần)	Tiêu cực	Elliott ngày	Tiêu cực
HỖ TRỢ NGẮN HẠN		KHÁNG CỰ NGẮN HẠN	
Hỗ trợ 1: 850 điểm	Hỗ trợ 2: 880 điểm	Kháng cự 1: 930 điểm	Kháng cự 2: 975 điểm
HỖ TRỢ TRONG PHIÊN		KHÁNG CỰ TRONG PHIÊN	
Hỗ trợ	900 điểm	Kháng cự	918 điểm

ĐỒ THỊ VNINDEX THAM KHẢO THÊM



CHỈ SỐ HANG SENG



CHỈ SỐ DOW JONES



NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG**TIN TỨC:****Một số mặt hàng Xuất khẩu chính của Việt Nam nằm trong Hiệp định CPTPP.**

Ngày 24/1/2019: Thủ tướng Chính phủ đã ký Quyết định số 121/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Kế hoạch thực hiện Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP). Mặt khác, thông tư số 03/2019/TT-BCT về quy tắc xuất xứ hàng hóa trong CPTPP cũng được ban hành vào đầu năm, chúng tôi lược trích một số nội dung chính về các mặt hàng xuất khẩu của Việt Nam nằm trong Hiệp định CPTPP để nhà đầu tư tiện theo dõi.

Theo Thống kê của Tổng cục Hải quan, năm 2018, tổng kim ngạch xuất khẩu (XK) của Việt Nam sang các nước thành viên trong Hiệp định Đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) đạt 36,809 tỷ USD, trong khi đó, kim ngạch nhập khẩu đạt 37,669 tỷ USD. Việt Nam xuất siêu sang 5 thị trường gồm: Canada, Chile, Mexico, Australia và Peru, trong khi đó nhập siêu từ các thị trường: Brunei, Malaysia, New Zealand, Nhật Bản và Singapore.

Nhật Bản là đối tác thương mại lớn nhất với tổng kim ngạch XNK lên đến 37.86 tỷ USD, thị trường xuất siêu lớn nhất của Việt Nam là Canada với giá trị đạt 2.15 tỷ USD.

Một số hàng hóa xuất khẩu chính:

- Cà phê: 9 nước xóa bỏ thuế quan ngay đối với cà phê nguyên liệu HS 09 và cà phê hòa tan HS 21. Mexico cắt giảm 50-70% thuế suất, có lộ trình 5-10 năm.
- Hạt tiêu: 9 nước xóa bỏ thuế quan ngay. Mexico xóa bỏ thuế có lộ trình 16 năm đối với hạt tiêu xanh.
- Hạt điều: Tất cả các nước xóa bỏ thuế quan ngay.
- Chè: 9 nước xóa bỏ thuế quan ngay. Nhật Bản xóa bỏ lộ trình 5 năm.
- Mật ong: 9 nước xóa bỏ thuế quan ngay. Nhật Bản xóa bỏ với lộ trình 7 năm.
- Đường và sản phẩm đường:
 - 6 nước xóa bỏ thuế quan ngay: Canada, Úc, New Zealand, Brunei, Malaysia, Singapore.
 - 2 nước Peru và Chile: xóa bỏ thuế quan nhưng áp dụng hệ thống điều chỉnh thuế nhập khẩu nếu trong nước có biến động giá.
 - Nhật Bản: cam kết hạn ngạch TPP đối với đường tiêu dùng thông thương nhưng lượng hạn ngạch nhỏ không đáng kể.
 - Các sản phẩm đường được xóa bỏ với lộ trình 4-16 năm tùy dòng.
- Dệt may:
 - Canada: xóa bỏ toàn bộ thuế quan cho dệt may sau 3 năm. Trong khi đó, Mexico và Peru: chỉ xóa bỏ sau 16 năm.
 - Nhật Bản: 98,8% số dòng thuế sẽ xóa bỏ thuế ngay khi Hiệp định có hiệu lực, tương đương 97,2% kim ngạch xuất khẩu mặt hàng này của Việt Nam sang Nhật Bản. Những mặt hàng còn lại sẽ có lộ trình xóa bỏ thuế vào năm thứ 10.
- Gỗ và sản phẩm gỗ:
 - 9 nước xóa bỏ thuế quan ngay đối với hầu hết sản phẩm xuất khẩu của Việt Nam, chiếm từ 85-100% kim ngạch xuất khẩu tùy từng đối tác.
 - Nhật Bản áp dụng lộ trình 15 năm đối với các mặt hàng gỗ cây lá kim ván ép và áp dụng quy chế ngưỡng nhập khẩu đối với một vài mặt hàng nhưng đảm bảo lợi ích xuất khẩu của Việt Nam.
- Thủy sản: Tất cả các sản phẩm thủy sản sẽ được xóa bỏ thuế, phần lớn ngay sau khi Hiệp định có hiệu lực, các sản phẩm còn lại xóa bỏ theo lộ trình, trong đó:
 - Nhật Bản: 99% các sản phẩm sẽ được xóa bỏ thuế quan trong vòng 11 năm và còn lại là 16 năm
 - Canada: Tất cả các sản phẩm thủy sản sẽ xóa bỏ thuế quan ngay sau khi Hiệp định có hiệu lực
 - Pê-ru: Ngay khi Hiệp định có hiệu lực tất cả các mặt hàng thủy sản sẽ xóa bỏ thuế.

(Nguồn: Trung tâm WTO Việt Nam).

CHUYÊN MỤC CHIA SẺ KIẾN THỨC CHUYÊN MÔN

Monthly Return of VNINDEX														
Year	T12	T11	T10	T9	T8	T7	T6	T5	T4	T3	T2	T1	Return year	
2000	22.6%	19.8%	16.7%	4.8%	13.4%								77.3%	
2001	-18.4%	10.8%	6.5%	-11.9%	-34.3%	-15.6%	23.8%	25.9%	19.2%	6.7%	2.7%	18.8%	34.3%	
2002	3.1%	0.1%	-2.5%	-5.0%	-3.0%	-2.2%	-2.4%	-0.7%	4.2%	4.7%	-7.9%	-11.8%	-23.4%	
2003	1.9%	20.3%	-2.2%	-2.4%	-2.5%	-3.9%	0.0%	-0.2%	4.9%	-11.7%	-4.5%	-6.0%	-6.2%	
2004	4.2%	-1.3%	-0.3%	0.3%	-2.5%	-4.5%	-0.9%	-4.7%	-4.7%	6.5%	21.6%	28.4%	42.1%	
2005	-1.2%	1.3%	6.2%	13.7%	3.7%	-0.5%	1.1%	-0.8%	-0.1%	4.9%	0.8%	-2.5%	26.4%	
2006	18.8%	23.8%	-2.9%	7.2%	16.3%	-18.1%	-4.3%	-9.5%	18.3%	28.9%	25.1%	1.6%	105.0%	
2007	-4.7%	-8.7%	1.7%	15.2%	0.0%	-11.4%	-5.3%	17.1%	-13.8%	-5.8%	9.3%	38.5%	32.3%	
2008	0.3%	-9.3%	-24.0%	-15.3%	19.4%	13.0%	-3.5%	-20.7%	1.1%	-22.1%	-21.4%	-8.9%	-91.5%	
2009	-1.9%	-14.1%	1.1%	6.2%	17.1%	4.1%	8.9%	28.0%	14.6%	14.2%	-19.0%	-3.9%	55.4%	
2010	7.3%	-0.2%	-0.4%	-0.1%	-7.9%	-2.6%	-0.1%	-6.4%	8.6%	0.5%	3.1%	-2.6%	-0.8%	
2011	-7.7%	-9.5%	-1.6%	0.7%	4.7%	-6.2%	2.7%	-12.2%	4.1%	-0.1%	-9.6%	5.4%	-29.4%	
2012	9.5%	-2.7%	-1.1%	-0.9%	-4.5%	-1.9%	-1.6%	-9.4%	7.4%	4.1%	9.2%	10.4%	18.6%	
2013	-0.6%	2.1%	1.0%	4.2%	-3.9%	2.2%	-7.2%	9.2%	-3.4%	3.5%	-1.1%	16.0%	22.0%	
2014	-3.7%	-5.7%	0.3%	-5.9%	6.8%	3.1%	2.9%	-2.8%	-2.3%	0.9%	5.4%	10.3%	9.2%	
2015	1.0%	-5.6%	8.0%	-0.4%	-9.1%	4.7%	4.1%	1.3%	2.0%	-7.0%	2.9%	5.6%	7.5%	
2016	0.0%	-1.6%	-1.4%	1.6%	3.4%	3.2%	2.2%	3.4%	6.6%	0.3%	2.6%	-5.8%	14.5%	
2017	3.6%	13.5%	4.1%	2.8%	-0.1%	0.9%	5.2%	2.8%	-0.6%	1.6%	1.9%	4.9%	40.6%	
2018	-3.7%	1.3%	-10.1%	2.8%	3.5%	-0.5%	-1.1%	-7.5%	-10.6%	4.7%	1.0%	12.8%	-7.3%	
2019	-1.0%												-1.0%	
Average monthly	1.5%	1.8%	0.0%	0.9%	1.1%	-2.0%	1.4%	0.7%	3.1%	1.9%	1.2%	6.2%	17.7%	

Mức tăng trung bình trong tháng 1 hàng năm kể từ năm 2012-2018 đạt 6.2%

Volume Volatility												
Year	T1	T2	T3	T4	T5	T6	T7	T8	T9	T10	T11	T12
2000								492.6%	24.5%	-3.7%	30.3%	3.9%
2001	21.0%	40.7%	8.3%	1.0%	-37.0%	110.7%	-12.7%	0.4%	7.6%	8.8%	-44.3%	2.1%
2002	41.5%	21.9%	9.2%	-7.7%	32.8%	-54.0%	56.4%	-22.3%	-12.2%	-6.3%	-9.8%	8.1%
2003	-37.1%	35.6%	-2.0%	49.3%	-5.7%	-12.4%	3.6%	40.9%	-10.4%	110.4%	-19.4%	111.5%
2004	-20.6%	148.7%	1.2%	-14.9%	8.3%	-23.4%	-24.1%	80.7%	6.9%	-17.9%	35.8%	-24.0%
2005	-9.5%	-32.2%	113.4%	-35.0%	-28.5%	71.0%	6.6%	-8.3%	129.2%	19.7%	-29.8%	-25.1%
2006	-6.9%	32.3%	14.1%	33.6%	76.3%	-36.4%	-1.3%	58.6%	10.4%	-4.3%	33.2%	27.4%
2007	25.9%	5.7%	13.8%	-42.9%	20.0%	0.1%	-21.4%	-1.4%	64.3%	39.6%	-18.5%	-31.5%
2008	22.9%	31.9%	6.8%	-38.7%	-61.3%	160.4%	76.0%	41.0%	-1.1%	-27.9%	-5.2%	-27.3%
2009	-27.2%	8.7%	119.0%	102.4%	38.9%	4.7%	-37.5%	65.2%	27.5%	15.0%	-36.0%	-20.7%
2010	3.6%	-42.2%	97.1%	16.0%	6.3%	-24.2%	-10.6%	-7.3%	12.9%	-34.2%	3.7%	120.7%
2011	-49.0%	5.6%	-11.8%	-34.6%	13.8%	32.1%	-46.8%	49.6%	88.9%	-44.5%	-7.7%	15.2%
2012	-23.3%	128.2%	76.6%	1.4%	-0.7%	-40.6%	-24.4%	1.6%	-13.6%	-7.2%	-19.9%	82.9%
2013	80.2%	-7.9%	-36.6%	-0.8%	24.4%	11.0%	-41.7%	11.2%	4.1%	53.1%	38.5%	-5.6%
2014	-0.4%	73.8%	11.7%	-40.3%	0.8%	-18.7%	21.4%	14.7%	38.1%	-16.3%	-2.5%	-19.0%
2015	-2.8%	-24.3%	24.6%	-16.0%	25.1%	35.1%	-3.9%	-10.7%	-28.2%	29.6%	16.5%	-25.4%
2016	30.5%	-10.5%	24.9%	-10.7%	-13.4%	13.6%	5.9%	-14.4%	-0.9%	5.8%	-5.9%	-2.6%
2017	-14.5%	86.3%	9.6%	-9.0%	28.6%	-13.7%	7.2%	-0.3%	-26.1%	2.4%	23.8%	0.0%
2018	53.9%	-27.1%	0.9%	-9.2%	-29.1%	2.9%	11.6%	5.7%	11.1%	-6.1%	-25.1%	9.6%
2019	-21.1%											

Nhìn chung tháng 12 và tháng 1 hàng năm khối lượng giao dịch thường giảm hoặc ít biến động.

TỔ CHỨC THỰC HIỆN BÁO CÁO

Công ty Chứng khoán Ngân hàng Đông Á (gọi tắt là DAS) là thành viên của Tập đoàn tài chính Ngân hàng Đông Á, hiện là một trong các định chế tài chính lớn nhất Việt Nam. DAS cũng là một thành viên chính thức của thị trường chứng khoán Việt Nam, và đang đi đầu trong một số dịch vụ tài chính có công nghệ cao. DAS hiện là cổ đông lớn của nhiều công ty, và là chủ sở hữu của Công ty quản lý Quỹ đầu tư Đông Á. Công ty hiện có đầy đủ các nghiệp vụ chứng khoán gồm: Môi giới, Tự doanh, Bảo lãnh phát hành, Tư vấn tài chính và Tư vấn đầu tư, Lưu ký chứng khoán.

Hệ thống chi nhánh

- **Trụ sở chính:**

Địa chỉ: Tầng 2 & 3 Tòa nhà 468 Nguyễn Thị Minh Khai, P.2, Q.3, TP. HCM

Điện thoại: (8428) 3833 6333

Fax: (028) 3833 3891

- **Chi nhánh Sài Gòn:**

Địa chỉ: 60–70 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. HCM

Điện thoại: (028) 3821 8666

Fax: (028) 3821.4891

- **Chi nhánh Hà Nội:**

Địa chỉ: 181 Nguyễn Lương Bằng, Q. Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: (024) 3944 5175

Fax: (024) 3944 5178 - 3944 5176

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này chỉ nhằm cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như nhà đầu tư cá nhân và không hàm ý đưa ra lời khuyên chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào. Các quan điểm và nhận định trình bày trong báo cáo không tính đến sự khác biệt về mục tiêu và chiến lược cụ thể của từng nhà đầu tư. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của mình. Công ty Chứng khoán Ngân hàng Đông Á (DAS) tuyệt đối không chịu trách nhiệm bất kỳ thiệt hại nào liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin của báo cáo này.

Các quan điểm, nhận định, đánh giá trong báo cáo là quan điểm cá nhân của cá nhân người viết mà không đại diện cho quan điểm của DAS và có thể thay đổi mà không cần báo trước.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được DAS thu thập từ nguồn đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Tuy nhiên, DAS không đảm bảo độ chính xác thông tin này.

Báo cáo này là tài sản và được giữ bản quyền bởi DAS. Không được phép sao chép, phát hành cũng như tái phân phối báo cáo vì bất kỳ mục đích gì nếu không có văn bản chấp thuận của DAS. Vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn nếu sử dụng các thông tin trong báo cáo này.